



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Hợp đồng ký ngày 19/12/2024 giữa Trường THPT Lý Thường Kiệt và Công ty TNHH MTV 379 Đại An)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	MÔN NGỮ VĂN							
1	Bộ học liệu điện tử hỗ trợ giáo viên	VED1224-002	IIT	Việt Nam	Bộ	1	7.268.000	7.268.000
2	Video/clip/phim tư liệu về Hồ Chí Minh và tác phẩm Tuyên ngôn Độc lập của Hồ Chí Minh	VED1224-001	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
3	Video/clip/ phim tư liệu về sự nghiệp văn chương của Nam Cao	VED1124-006	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
4	Video/clip/phim tư liệu tiểu thuyết, phóng sự của Vũ Trọng Phụng	VED1124-007	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
5	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Xuân Diệu trước Cách mạng tháng Tám	VED1124-008	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
6	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám	VED1124-009	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
7	Video/clip/phim tư liệu về truyện ngắn, kí của Nguyễn Tuân	VED1124-010	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
8	Video/clip/ phim tư liệu về kịch của Nguyễn Huy Tưởng	VED1124-011	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
9	Video/clip/ phim tư liệu về kịch của Lưu Quang Vũ	VED1124-012	IIT	Việt Nam	Bộ	1	196.000	196.000
II	MÔN TOÁN						-	-
1	Bộ thiết bị để vẽ trên bảng trong dạy học toán	TE39-T01	TEDC	Việt Nam	Bộ	13	118.000	1.534.000
III	MÔN NGOẠI NGỮ						-	-
1	Bộ học liệu điện tử - Ngoại Ngữ lớp 12	VED1224-051	IIT	Việt Nam	Bộ	1	6.450.000	6.450.000
	MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT						-	-
1	Còi	DL 202001	Động lực	Việt Nam	Chiếc	3	7.000	21.000
2	Thuốc dây	TA1001	Động lực	Việt Nam	Chiếc	2	78.000	156.000
3	Cờ lệnh thể thao	DL 17028	Động lực	Việt Nam	Chiếc	4	66.000	264.000
4	Bơm	DL-B008	Động lực	Việt Nam	Chiếc	2	250.000	500.000
5	Dây nhảy cá nhân	DL 202007-1	Động lực	Việt Nam	Chiếc	10	24.000	240.000
6	Dây nhảy tập thể	DL 202006-1	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	49.000	49.000
7	Bóng nhồi	DL 8.05	Động lực	Việt Nam	Quả	2	323.000	646.000
8	Dây kéo co	DL KC 17005	Động lực	Việt Nam	Cuộn	4	735.000	2.940.000
9	Bàn đạp xuất phát	DL XPT09	Động lực	Việt Nam	Bộ	5	412.000	2.060.000
10	Dây đích	DLD07	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	40.000	40.000
11	Ván giậm nhảy	DL DN10	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	809.000	809.000



Stt	Tên thiết bị	Model	Nhân hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
12	Dụng cụ xới cát	DK9435	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	581.000	581.000
13	Bàn trang san cát	DK9435	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	581.000	581.000
14	Cột nhảy cao	DL NC15	Động lực	Việt Nam	Bộ	1	2.352.000	2.352.000
15	Xà nhảy cao	DL NC11	Động lực	Việt Nam	Chiếc	1	375.000	375.000
16	Quả bóng đá	CM7.114	Động lực	Việt Nam	Quả	10	184.000	1.840.000
17	Quả bóng rổ	Số 6: D6000 Số 7: D5000/ D7000	Động lực	Việt Nam	Quả	2	110.000	220.000
18	Quả bóng chuyền	DL 200	Động lực	Việt Nam	Quả	10	150.000	1.500.000
19	Quả bóng bàn	NSB106	Động lực	Việt Nam	Quả	20	11.000	220.000
20	Vợt bóng bàn	JDC22090	Động lực	Việt Nam	Chiếc	10	213.000	2.130.000
21	Quả bóng ném	DL 202005	Động lực	Việt Nam	Quả	15	14.000	210.000
22	Quả cầu đá	DL 202008	Động lực	Việt Nam	Quả	25	12.000	300.000
23	Cột, lưới môn đá cầu	DLĐC 33006	Động lực	Việt Nam	Bộ	3	2.573.000	7.719.000
24	Quả cầu lông	PR10521	Động lực	Việt Nam	Quả	25	12.000	300.000
25	Vợt cầu lông	X-Force 19	Động lực	Việt Nam	Chiếc	20	187.000	3.740.000
26	Cột, lưới môn cầu lông	DLCL 33005	Động lực	Việt Nam	Bộ	3	3.234.000	9.702.000
V	MÔN LỊCH SỬ						-	-
1	Bộ học liệu điện tử - Lịch Sử lớp 12	VED1224-011	IIT	Việt Nam	Bộ	1	5.145.000	5.145.000
2	Lược đồ Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	LS12-01	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	37.000	111.000
3	Lược đồ Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954	LS12-02	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	37.000	111.000
4	Lược đồ Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975	LS12-03	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	37.000	111.000
5	Video/clip: Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	VED1224-004	IIT	Việt Nam	Bộ	3	151.000	453.000
6	Video/clip: Cách mạng tháng Tám 1945	VED1224-006	IIT	Việt Nam	Bộ	3	151.000	453.000
7	Video/clip: Tổng tiến công xuân 1975	VED1224-005	IIT	Việt Nam	Bộ	3	151.000	453.000
8	Video/clip: Thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thời kì 1954-1973	VED1224-007	IIT	Việt Nam	Bộ	3	151.000	453.000
9	Video/clip: Thành tựu của Việt Nam trong thời kì đổi mới đất nước	VED1224-008	IIT	Việt Nam	Bộ	3	151.000	453.000
10	Phim tư liệu: Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc	VED1224-009	IIT	Việt Nam	Bộ	3	259.000	777.000
11	Phim tư liệu: Dấu ấn Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam	VED1224-010	IIT	Việt Nam	Bộ	2	196.000	392.000
VI	MÔN ĐỊA LÝ						-	-

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bản đồ hành chính Việt Nam	ĐL12-01	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
2	Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam	ĐL12-02	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
3	Bản đồ khí hậu Việt Nam	ĐL12-03	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
4	Bản đồ phân bố nông nghiệp Việt Nam	ĐL12-04	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
5	Bản đồ phân bố công nghiệp Việt Nam	ĐL12-05	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
6	Bản đồ giao thông vận tải và bưu chính viễn thông Việt Nam	ĐL12-06	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
7	Bản đồ thương mại và du lịch Việt Nam	ĐL12-07	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
8	Bản đồ Trung du và miền núi Bắc Bộ	ĐL12-08	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
9	Bản đồ Đồng bằng sông Hồng	ĐL12-09	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
10	Bản đồ Bắc Trung Bộ	ĐL12-10	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
11	Bản đồ Duyên hải Nam Trung Bộ	ĐL12-11	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
12	Bản đồ Tây Nguyên	ĐL12-12	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
13	Bản đồ Đông Nam Bộ	ĐL12-13	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
14	Bản đồ Đồng bằng sông Cửu Long	ĐL12-14	TEDC	Việt Nam	Tờ	3	51.000	153.000
15	Video/clip về Trái Đất	VED1024-028	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
16	Video/clip về bảo vệ môi trường	VED1224-013	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
17	Video/clip về khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo Việt Nam	VED1224-014	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
18	Video/clip về thiên tai và biện pháp phòng chống	VED1224-015	IIT	Việt Nam	Bộ	1	151.000	151.000
19	Bộ học liệu điện tử hỗ trợ giáo viên	VED1224-016	IIT	Việt Nam	Bộ	1	4.410.000	4.410.000
VII	MÔN KINH TẾ - PHÁP LUẬT (Các tranh có kích thước (790x1090) mm, in offset 4 màu trên giấy couche định lượng 200g/m2, cán láng OPP mờ)							
1	Tranh về hoạt động kí kết hợp tác kinh tế quốc tế giữa chính phủ Việt Nam với một số tổ chức quốc tế và khu vực	GDKTPL1 2-01	TEDC	Việt Nam	Bộ	2	159.000	318.000
2	Tranh thể hiện một số loại hình bảo hiểm và chính sách an sinh xã hội cơ bản	GDKTPL1 2-02	TEDC	Việt Nam	Bộ	2	106.000	212.000
3	Tranh thể hiện sơ đồ các hình thức thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	GDKTPL1 2-03	TEDC	Việt Nam	Tờ	2	53.000	106.000
7	MÔN VẬT LÝ							
1	Bộ thiết bị dạy học điện	S39071205	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	13.223.000	13.223.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	từ, mô phỏng môn Vật lí	24						
2	Dây nối	TT39-VL04	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	368.000	2.576.000
3	Hộp quả treo	TT39-VL06	TEDC	Việt Nam	Hộp	4	184.000	736.000
4	Loa mini	TT39-VL50	TEDC	Việt Nam	Cái	1	294.000	294.000
5	Thiết bị khảo sát nội năng	TT39-VL11208	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	441.000	441.000
6	Thiết bị khảo sát truyền nhiệt lượng	TT39-VL11209	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	419.000	419.000
7	Thiết bị đo nhiệt dung riêng	TT39-VL11210	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	1.617.000	1.617.000
8	Thiết bị tạo từ phổ	TT39-VL11213	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	272.000	272.000
9	Thiết bị xác định hướng của lực từ	TT39-VL11214	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	809.000	809.000
10	Thiết bị đo cảm ứng từ	TT39-VL11215A	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	4.337.000	4.337.000
11	Thiết bị cảm ứng điện từ	TT39-VL11216	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	956.000	956.000
12	Thiết bị khảo sát đoạn mạch điện xoay chiều	TT39-VL11217	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	1.176.000	1.176.000
13	Thiết bị khảo sát dòng điện qua diode	TT39-VL11218	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	419.000	419.000
14	Thiết bị khảo sát dòng quang điện	TT39-VL11218A	TEDC	Việt Nam	Bộ	1	2.426.000	2.426.000
15	Video biến dạng và đặc tính của lò xo	VED1024-039	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
16	Phần mềm 3D mô phỏng Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng	D3D24-020	IIT	Việt Nam	Bộ	1	619.000	619.000
17	Phần mềm 3D mô phỏng nhật, nguyệt thực, thủy triều.	D3D24-021	IIT	Việt Nam	Bộ	1	619.000	619.000
18	Video về hình ảnh sóng	VED1024-046	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
19	Video về chuyển động của phân tử môi trường	VED1024-047	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
20	Video về điện thế	VED1024-048	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
21	Video về tụ điện trong cuộc sống	VED1024-049	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
22	Video về cường độ dòng điện.	VED1024-051	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
23	Video về trường hấp dẫn và thế hấp dẫn	VED1024-052	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
24	Bộ máy tính để bàn I5	X-Media XQ5P-B86NC	CMS	Việt Nam	Bộ	3	14.700.000	44.100.000
25	Máy chiếu BENQ	BENQ EX600	BENQ	Trung Quốc	Bộ	1	19.453.000	19.453.000
26	Găng tay bảo hộ lao động	TT39-CN09	TEDC	Việt Nam	Cái	1	12.000	12.000
IX	MÔN HÓA HỌC							
1	Thí nghiệm phản ứng	VED1024-	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	nitro hoá benzene	059						
2	Thí nghiệm phản ứng thủy phân ethyl bromide (hoặc ethyl chloride)	VED1024-060	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
3	Thí nghiệm phản ứng điều chế ethyl acetate	VED1024-061	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
4	Thí nghiệm phản ứng xà phòng hóa chất béo	VED1024-062	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
5	Thí nghiệm phản ứng thủy phân cellulose	VED1024-063	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
6	Thí nghiệm phản ứng thủy phân tinh bột	VED1024-064	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
7	Ổng đong hình trụ 100ml	TT39-HH04	TEDC	Việt Nam	Cái	7	56.000	392.000
8	Bình tam giác 100ml	TT39-HH05	TEDC	Việt Nam	Cái	7	44.000	308.000
9	Cốc thủy tinh 250ml	TT39-HH06	TEDC	Việt Nam	Cái	7	41.000	287.000
10	Cốc thủy tinh 100ml	TT39-HH07	TEDC	Việt Nam	Cái	7	34.000	238.000
11	Cốc đốt	TT39-HH08	TEDC	Việt Nam	Cái	7	59.000	413.000
12	Ổng nghiệm	TT39-HH09	TEDC	Việt Nam	Cái	50	4.000	200.000
13	Ổng nghiệm có nhánh	TT39-HH10	TEDC	Việt Nam	Cái	20	11.000	220.000
14	Lọ thủy tinh miệng hẹp kèm ống hút nhỏ giọt	TT39-HH11	TEDC	Việt Nam	Bộ	25	71.000	1.775.000
15	Lọ thủy tinh miệng rộng	TT39-HH12	TEDC	Việt Nam	cái	20	34.000	680.000
16	Ổng hút nhỏ giọt	TT39-HH13	TEDC	Việt Nam	cái	20	10.000	200.000
17	Ổng dẫn thủy tinh các loại	TT39-HH14	TEDC	Việt Nam	Bộ	10	34.000	340.000
18	Bình cầu không nhánh đáy tròn	TT39-HH15	TEDC	Việt Nam	Cái	7	51.000	357.000
19	Bình cầu không nhánh đáy bằng	TT39-HH16	TEDC	Việt Nam	Cái	7	51.000	357.000
20	Bình cầu có nhánh	TT39-HH17	TEDC	Việt Nam	Cái	7	88.000	616.000
21	Phễu chiết hình quả lê	TT39-HH18	TEDC	Việt Nam	Cái	7	132.000	924.000
22	Phễu lọc thủy tinh cuống dài	TT39-HH19	TEDC	Việt Nam	Cái	7	44.000	308.000
23	Phễu lọc thủy tinh cuống ngắn	TT39-HH20	TEDC	Việt Nam	Cái	10	41.000	410.000
24	Đũa thủy tinh	TT39-HH21	TEDC	Việt Nam	Cái	7	10.000	70.000
25	Thìa xúc hoá chất	TT39-HH22	TEDC	Việt Nam	Cái	7	9.000	63.000
26	Đèn cồn	TT39-HH23	TEDC	Việt Nam	Cái	7	38.000	266.000
27	Bát sứ	TT39-HH24	TEDC	Việt Nam	Cái	7	26.000	182.000
28	Miếng kính mỏng	TT39-HH25	TEDC	Việt Nam	Cái	7	15.000	105.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
29	Bình Kíp tiêu chuẩn	TT39-HH26	TEDC	Việt Nam	Cái	2	706.000	1.412.000
30	Bộ dụng cụ thí nghiệm phân tích thể tích	TT39-HH27	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	1.397.000	9.779.000
31	Kiềng 3 chân	TT39-HH28	TEDC	Việt Nam	cái	7	44.000	308.000
32	Lưới tản nhiệt	TT39-HH29	TEDC	Việt Nam	cái	7	21.000	147.000
33	Nút cao su không có lỗ các loại	TT39-HH30	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	66.000	462.000
34	Nút cao su có lỗ các loại	TT39-HH31	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	66.000	462.000
35	Ống dẫn	TT39-HH32	TEDC	Việt Nam	m	5	37.000	185.000
36	Muỗng đốt hóa chất	TT39-HH33	TEDC	Việt Nam	Cái	7	21.000	147.000
37	Kẹp đốt hóa chất cỡ lớn	TT39-HH34	TEDC	Việt Nam	Cái	7	44.000	308.000
38	Kẹp đốt hóa chất cỡ nhỏ	TT39-HH35	TEDC	Việt Nam	Cái	7	41.000	287.000
39	Kẹp ống nghiệm	TT39-HH36	TEDC	Việt Nam	Cái	14	18.000	252.000
40	Chổi rửa ống nghiệm	TT39-HH37	TEDC	Việt Nam	Cái	14	18.000	252.000
41	Panh gấp hóa chất	TT39-HH38	TEDC	Việt Nam	Cái	7	21.000	147.000
42	Bình xịt tia nước	TT39-HH39	TEDC	Việt Nam	Cái	7	37.000	259.000
43	Bộ giá thí nghiệm	TT39-HH40	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	662.000	4.634.000
44	Giá đỡ ống nghiệm	TT39-HH41	TEDC	Việt Nam	Cái	14	34.000	476.000
45	Khay mang dụng cụ và hóa chất	TT39-HH42	TEDC	Việt Nam	Cái	2	243.000	486.000
46	Khay đựng dụng cụ, hóa chất	TT39-HH43	TEDC	Việt Nam	Cái	7	191.000	1.337.000
47	Nhiệt kế rượu màu	TT39-HH44	TEDC	Việt Nam	Cái	7	22.000	154.000
48	Giấy lọc	TT39-HH45	TEDC	Việt Nam	Hộp	2	66.000	132.000
49	Giấy quỳ tím	TT39-HH46	TEDC	Việt Nam	Hộp	2	51.000	102.000
50	Giấy pH	TT39-HH47	TEDC	Việt Nam	Tệp	2	15.000	30.000
51	Giấy ráp	TT39-HH48	TEDC	Việt Nam	Tầm	7	15.000	105.000
52	Dũa 3 cạnh	TT39-HH49	TEDC	Việt Nam	Cái	7	44.000	308.000
53	Kéo cắt	TT39-HH50	TEDC	Việt Nam	Cái	7	51.000	357.000
54	Chậu nhựa	TT39-HH51	TEDC	Việt Nam	Cái	7	88.000	616.000
55	Áo khoác phòng thí nghiệm	TT39-HH52	TEDC	Việt Nam	Cái	45	132.000	5.940.000
56	Kính bảo vệ mắt không màu	TT39-HH53	TEDC	Việt Nam	Cái	45	51.000	2.295.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Dvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
57	Kính bảo vệ mắt có màu	TT39-HH54	TEDC	Việt Nam	Cái	45	51.000	2.295.000
58	Khẩu trang y tế	TT39-HH55	TEDC	Việt Nam	Hộp	3	118.000	354.000
59	Găng tay cao su	TT39-HH56	TEDC	Việt Nam	Hộp	3	397.000	1.191.000
60	Bình sục khí Drechsel	TT39-HH1201	TEDC	Việt Nam	Cái	7	809.000	5.663.000
61	Mắt kính đồng hồ	TT39-HH1202	TEDC	Việt Nam	Cái	7	51.000	357.000
62	Bộ thí nghiệm về nguồn điện hóa học	TT39-HH1203	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	845.000	5.915.000
63	Bộ điện phân dung dịch (bao gồm bộ giá)	TT39-HH1204	TEDC	Việt Nam	Bộ	7	1.250.000	8.750.000
1	NHIEU CHU DE HOA CHAT DUNG CHUNG CHO							-
1,1	Bột sắt Fe, loại mịn có màu trắng xám	TT39-HH57	TEDC	Việt Nam	lò	1	33.000	33.000
1,2	Bảng magnesium (Mg)	TT39-HH58	TEDC	Việt Nam	lò	1	123.000	123.000
1,3	Nhôm la (Al)	TT39-HH59	TEDC	Việt Nam	lò	1	51.000	51.000
1,4	Nhôm bột, loại mịn màu trắng bạc	TT39-HH60	TEDC	Việt Nam	lò	1	82.000	82.000
1,5	Đồng vụn (Cu)	TT39-HH61	TEDC	Việt Nam	lò	1	74.000	74.000
1,6	Đồng la (Cu)	TT39-HH62	TEDC	Việt Nam	lò	1	103.000	103.000
1,7	Kẽm viên (Zn)	TT39-HH63	TEDC	Việt Nam	lò	1	62.000	62.000
1,8	Sodium (Na)	TT39-HH64	TEDC	Việt Nam	lò	1	492.000	492.000
1,9	Lưu huỳnh bột (S)	TT39-HH65	TEDC	Việt Nam	lò	1	27.000	27.000
2	Bromine lỏng (Br2)	TT39-HH66	TEDC	Việt Nam	lò	1	103.000	103.000
2,1	Iodine (I2)	TT39-HH67	TEDC	Việt Nam	lò	1	720.000	720.000
2,2	Sodium hydroxide (NaOH)	TT39-HH68	TEDC	Việt Nam	lò	1	62.000	62.000
2,3	Hydrochloric acid 37% (HCl)	TT39-HH69	TEDC	Việt Nam	lò	1	51.000	51.000
2,4	Sulfuric acid 98% (H2SO4)	TT39-HH70	TEDC	Việt Nam	lò	1	51.000	51.000
2,5	Nitric acid 65% (HNO3)	TT39-HH71	TEDC	Việt Nam	lò	1	51.000	51.000
2,6	Potassium iodide (KI)	TT39-HH72	TEDC	Việt Nam	lò	1	515.000	515.000
2,7	Sodium fluoride (NaF)	TT39-HH73	TEDC	Việt Nam	lò	1	103.000	103.000
2,8	Sodium chloride (NaCl)	TT39-HH74	TEDC	Việt Nam	lò	1	16.000	16.000
2,9	Sodium bromide (NaBr)	TT39-HH75	TEDC	Việt Nam	lò	1	72.000	72.000
3	Sodium iodide (NaI)	TT39-HH76	TEDC	Việt Nam	lò	1	561.000	561.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
3,1	Calcium chloride (CaCl ₂ .6H ₂ O)	TT39-HH77	TEDC	Việt Nam	lọ	1	23.000	23.000
3,2	Iron(III) chloride (FeCl ₃)	TT39-HH78	TEDC	Việt Nam	lọ	1	29.000	29.000
3,3	Iron sulfate heptahydrate, (FeSO ₄ .7H ₂ O)	TT39-HH79	TEDC	Việt Nam	lọ	1	31.000	31.000
3,4	Potassium nitrate (KNO ₃)	TT39-HH80	TEDC	Việt Nam	lọ	1	35.000	35.000
3,5	Silver nitrate, (AgNO ₃)	TT39-HH81	TEDC	Việt Nam	lọ	1	1.235.000	1.235.000
3,6	Copper (II) sulfate, (CuSO ₄ .5H ₂ O)	TT39-HH82	TEDC	Việt Nam	lọ	1	165.000	165.000
3,7	Zinc sulfate(ZnSO ₄ .7H ₂ O)	TT39-HH83	TEDC	Việt Nam	lọ	1	31.000	31.000
3,8	Calcium carbonate (CaCO ₃)	TT39-HH84	TEDC	Việt Nam	lọ	1	27.000	27.000
3,9	Sodium carbonate, (Na ₂ CO ₃ .10H ₂ O)	TT39-HH85	TEDC	Việt Nam	lọ	1	25.000	25.000
4	sodium hydrogen carbonate (NaHCO ₃)	TT39-HH86	TEDC	Việt Nam	lọ	1	27.000	27.000
4,1	Dung dịch ammonia bão hoà (NH ₃)	TT39-HH87	TEDC	Việt Nam	lọ	1	23.000	23.000
4,2	Potassium permanganate, (KMnO ₄)	TT39-HH88	TEDC	Việt Nam	lọ	1	51.000	51.000
4,3	Potassium chlorate (KClO ₃)	TT39-HH89	TEDC	Việt Nam	lọ	1	51.000	51.000
4,4	Sodium thiosulfate, (Na ₂ S ₂ O ₃)	TT39-HH90	TEDC	Việt Nam	lọ	1	29.000	29.000
4,5	Hydroperoxide 30% (H ₂ O ₂)	TT39-HH91	TEDC	Việt Nam	lọ	1	27.000	27.000
4,6	Phenolphthalein	TT39-HH92	TEDC	Việt Nam	lọ	1	103.000	103.000
4,7	Dầu ăn/ dầu dừa	TT39-HH93	TEDC	Việt Nam	lọ	1	125.000	125.000
4,8	Glucose (C ₆ H ₁₂ O ₆)	TT39-HH94	TEDC	Việt Nam	lọ	1	62.000	62.000
4,9	Ethanol 96o (C ₂ H ₅ OH)	TT39-HH95	TEDC	Việt Nam	lọ	1	125.000	125.000
5	Than gỗ	TT39-HH96	TEDC	Việt Nam	lọ	1	19.000	19.000
5,1	Cồn đốt	TT39-HH97	TEDC	Việt Nam	lọ	1	191.000	191.000
5,2	Dây phanh xe đạp	TT39-HH98	TEDC	Việt Nam	cái	1	29.000	29.000
5,3	Sodium acetate (CH ₃ COONa)	TT39-HH11205	TEDC	Việt Nam	lọ	1	35.000	35.000
5,4	Ammonium sulfate ((NH ₄) ₂ SO ₄) hoặc Ammonium nitrate (NH ₄ NO ₃)	TT39-HH11206	TEDC	Việt Nam	lọ	1	25.000	25.000
5,5	Hexane (C ₆ H ₁₄)	TT39-HH11207	TEDC	Việt Nam	lọ	1	206.000	206.000
5,6	Calcium carbide (CaC ₂)	TT39-HH11208	TEDC	Việt Nam	lọ	1	51.000	51.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
5,7	Benzene (C ₆ H ₆)	TT39-HH11209	TEDC	Việt Nam	lọ	1	92.000	92.000
5,8	Toluene (C ₇ H ₈)	TT39-HH11210	TEDC	Việt Nam	lọ	1	41.000	41.000
5,9	Chloroethane (C ₂ H ₅ Cl)	TT39-HH11211	TEDC	Việt Nam	lọ	1	456.000	456.000
6	Glycerol (C ₃ H ₈ O ₃)	TT39-HH11212	TEDC	Việt Nam	lọ	1	92.000	92.000
6,1	Phenol (C ₆ H ₅ OH)	TT39-HH11213	TEDC	Việt Nam	lọ	1	82.000	82.000
6,2	Ethanal (C ₂ H ₄ O)	TT39-HH11214	TEDC	Việt Nam	lọ	1	617.000	617.000
6,3	Acetic acid (CH ₃ COOH)	TT39-HH11215	TEDC	Việt Nam	lọ	1	41.000	41.000
6,4	Saccharose (C ₁₂ H ₂₂ O ₁₁)	TT39-HH11216	TEDC	Việt Nam	lọ	1	25.000	25.000
6,5	Tinh bột (starch), (C ₆ H ₁₀ O ₅) _n	TT39-HH11217	TEDC	Việt Nam	lọ	1	51.000	51.000
6,6	Methylamine (CH ₃ NH ₂) hoặc Ethylamine (C ₂ H ₅ NH ₂)	TT39-HH11218	TEDC	Việt Nam	lọ	1	37.000	37.000
6,7	Aniline (C ₆ H ₅ NH ₂)	TT39-HH11219	TEDC	Việt Nam	lọ	1	103.000	103.000
6,8	Barium chlorid (BaCl ₂)	TT39-HH11220	TEDC	Việt Nam	lọ	1	35.000	35.000
6,9	Aluminum potassium sulfateDodecahydrate (KAl(SO ₄) ₂ .12H ₂ O)	TT39-HH11221	TEDC	Việt Nam	lọ	1	25.000	25.000
X	MÔN SINH HỌC						-	-
1	Ống nghiệm	TT39-SH01	TEDC	Việt Nam	Ống	50	4.000	200.000
2	Giá đỡ ống nghiệm	TT39-SH02	TEDC	Việt Nam	Cái	10	34.000	340.000
3	Đèn cồn	TT39-SH03	TEDC	Việt Nam	Cái	5	38.000	190.000
4	Cốc thủy tinh loại 250ml	TT39-SH04	TEDC	Việt Nam	Cái	5	41.000	205.000
5	Chổi rửa ống nghiệm	TT39-SH05	TEDC	Việt Nam	Cái	5	18.000	90.000
6	Kính hiển vi	LMI-305	TEDC	Việt Nam	Cái	5	4.410.000	22.050.000
7	Dao cắt tiêu bản	TT39-SH06	TEDC	Việt Nam	Cái	5	66.000	330.000
8	Ethanol 96°	TT39-SH07	TEDC	Việt Nam	lọ	1	96.000	96.000
9	Lam kính	TT39-SH08	TEDC	Việt Nam	Hộp	5	41.000	205.000
10	Lamen	TT39-SH09	TEDC	Việt Nam	Hộp	5	29.000	145.000
11	Kim mũi móc	TT39-SH10	TEDC	Việt Nam	Cái	5	44.000	220.000
12	Cối, chày sứ	TT39-SH11	TEDC	Việt Nam	Cái	5	51.000	255.000
13	Đĩa Petri	TT39-SH12	TEDC	Việt Nam	Cái	5	12.000	60.000
14	Panh kẹp	TT39-SH13	TEDC	Việt Nam	Cái	5	21.000	105.000
15	Pipet	TT39-SH14	TEDC	Việt Nam	Cái	5	26.000	130.000
16	Đũa thủy tinh	TT39-SH15	TEDC	Việt Nam	Cái	14	10.000	140.000
17	Giấy thấm	TT39-SH16	TEDC	Việt Nam	Cuộn	5	66.000	330.000
18	Bộ đồ mổ	TT39-SH17	TEDC	Việt Nam	Bộ	5	301.000	1.505.000
19	Video về kĩ thuật làm tiêu bản NST tạm thời ở châu chấu	VED1024-076	IIT	Việt Nam	Bộ	1	125.000	125.000
20	Bình tia nước	TT39-SH18	TEDC	Việt Nam	Cái	5	37.000	185.000
21	Pipet nhựa	TT39-SH19	TEDC	Việt Nam	Cái	15	4.000	60.000
22	Đĩa đồng hồ	TT39-SH20	TEDC	Việt Nam	Cái	7	26.000	182.000
23	Kẹp ống nghiệm	TT39-SH21	TEDC	Việt Nam	Cái	7	21.000	147.000
24	Lọ kèm ống nhỏ giọt	TT39-SH22	TEDC	Việt Nam	Cái	7	35.000	245.000

tt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
5	Lọ có nút nhám	TT39-SH23	TEDC	Việt Nam	Cái	7	34.000	238.000
6	Quả bóp cao su	TT39-SH24	TEDC	Việt Nam	Cái	7	44.000	308.000
7	Bút viết kính	PM-04	TEDC	Việt Nam	Cái	7	13.000	91.000
28	Cân kỹ thuật	Diamond 240	TEDC	Việt Nam	Cái	2	529.000	1.058.000
29	Găng tay cao su	TT39-SH26	TEDC	Việt Nam	Hộp	2	397.000	794.000
30	Tủ hút	LWDB-400M	TEDC	Việt Nam	Cái	1	38.955.000	38.955.000
XI	MÔN CÔNG NGHỆ						-	-
1	Máy chiếu BENQ	BENQ EX600	BENQ	Trung Quốc	Bộ	1	19.453.000	19.453.000
2	Găng tay bảo hộ lao động	TT39-CN09	TEDC	Việt Nam	Cái	1	12.000	12.000
3	Kính bảo hộ	TT39-CN10	TEDC	Việt Nam	Cái	1	51.000	51.000
4	Sơ đồ mạch xử lý tín hiệu điện tử tương tự	CN12-01	TEDC	Việt Nam	Tờ	1	24.000	24.000
5	Sơ đồ mạch xử lý tín hiệu điện tử số	CN12-02	TEDC	Việt Nam	Tờ	1	24.000	24.000
6	Bộ thực hành lắp ráp mạch điện tử	TT39-CN31	TEDC	Việt Nam	Bộ	5	882.000	4.410.000
	PHẦN 2 - ĐỊNH HƯỚNG NÔNG NGHIỆP						-	-
1	Thiết bị đo pH	P-3	TEDC	Việt Nam	Cái	2	1.455.000	2.910.000
2	Cân kỹ thuật	Diamond 240	TEDC	Việt Nam	Cái	1	529.000	529.000
3	Thiết bị đo nồng độ oxy hòa tan trong nước	DO-910	TEDC	Việt Nam	Cái	2	5.733.000	11.466.000
4	Thiết bị đo hàm lượng amoni trong nước	HI715	TEDC	Việt Nam	Cái	2	2.720.000	5.440.000
5	Máy hút chân không mini	P-290	TEDC	Việt Nam	Cái	2	3.161.000	6.322.000
6	Thiết bị đo độ mặn	S100	TEDC	Việt Nam	Cái	2	2.132.000	4.264.000
7	Bếp từ	UL-168	TEDC	Việt Nam	Cái	1	853.000	853.000
8	Kính lúp cầm tay	TT39-CN12	TEDC	Việt Nam	Chiếc	5	110.000	550.000
9	Bình tam giác 250ml	TT39-CN13	TEDC	Việt Nam	Cái	10	44.000	440.000
10	Ống đong hình trụ 100ml	TT39-CN14	TEDC	Việt Nam	Cái	5	56.000	280.000
11	Cốc thủy tinh 250ml	TT39-CN15	TEDC	Việt Nam	Cái	5	41.000	205.000
12	Bộ chày cối sứ	TT39-CN16	TEDC	Việt Nam	Bộ	5	51.000	255.000
13	Rây	TT39-CN17	TEDC	Việt Nam	Cái	5	88.000	440.000
14	Ống nghiệm	TT39-CN18	TEDC	Việt Nam	Cái	20	4.000	80.000
15	Phễu lọc thủy tinh cuống ngắn	TT39-CN19	TEDC	Việt Nam	Cái	5	41.000	205.000
16	Đũa thủy tinh	TT39-CN20	TEDC	Việt Nam	Cái	5	10.000	50.000
17	Thìa xúc hoá chất	TT39-CN21	TEDC	Việt Nam	Cái	5	9.000	45.000
18	Đèn cồn thí nghiệm	TT39-	TEDC	Việt Nam	Cái	5	38.000	190.000

Stt	Tên thiết bị	Model	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Dvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
19	Muồng đốt hóa chất	TT39-CN23	TEDC	Việt Nam	Cái	5	21.000	105.000
20	Kép đốt hóa chất	TT39-CN24	TEDC	Việt Nam	Cái	5	44.000	220.000
XII	MÔN TIN HỌC						-	-
I	Bộ máy tính để bàn I5	X-Media XQ5P-B86NC	CMS	Việt Nam	Bộ	4	14.700.000	58.800.000
TỔNG CỘNG								428.121.000
(Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))								

